

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HSPT

Ngày: 25-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán: Ông Ong Thân Thắng

Ông Nguyễn Như Hiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 256/2018/TLPT-HS ngày 11/12/2018 đối với bị cáo Hà Văn P, do có kháng cáo của bị cáo Hà Văn P và bị hại bà Phạm Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hà Văn P**, sinh năm 1983, nơi sinh tại xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn P và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Đỗ Thị N và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1957; Địa chỉ: thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt khi tuyên án);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn P, sinh năm 1953; Địa chỉ: thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn P, sinh năm 1983, trú tại thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang là hàng xóm với bà Phạm Thị N, sinh năm 1957 người cùng thôn. Do hai nhà ở sát cạnh nhau nên P biết nhà bà N có nuôi gà, buổi chiều tối hàng ngày bà N thường

đi đánh bóng chuyền hơi tại Nhà văn hóa của thôn, chồng bà N là thương binh cụt một chân và bị tâm thần không đi lại được, nên P nảy sinh ý định sang nhà bà N trộm cắp gà để bán lấy tiền ăn tiêu.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/5/2018, Hà Văn P chuẩn bị 01 con dao bầu dài 29,5 cm có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại có đầu vát nhọn; 01 chiếc khăn mặt màu vàng kích thước (80x32)cm và 02 đôi găng tay bằng cao su màu trắng xanh được lồng vào nhau làm công cụ để mang theo sang nhà bà N trộm cắp gà. P đi bộ một mình từ nhà mình ra đường bê tông của thôn rồi trèo qua bờ tường vành lao vào vườn nhà bà N, khi đi đến đoạn giữa vườn, P lấy chiếc khăn mặt mang theo quấn bịt nửa mặt để nếu có người nhìn thấy sẽ không nhận ra, P đeo 02 đôi găng vào hai tay mục đích để khi trộm cắp sẽ không để lại vân tay, còn con dao P giắt vào cặp quần để phòng thân và khi trộm cắp nếu bị người khác phát hiện thì sẽ dùng dao chống trả để bỏ trốn, rồi P đi tiếp về phía sân giếng khơi nhà bà N. Lúc này là khoảng 20 giờ cùng ngày, P đi vào đến sân giếng nhà bà N, qua ánh đèn điện P thấy bà N đang đi từ trong nhà chính của gia đình ra phía sân giếng, còn ông Ng đang nằm xem tivi ở trong nhà. P quỳ cúi rạp người núp vào thành giếng nhằm trốn bà N, nhưng do con chó nhà bà N thấy động kêu “gừ gừ”, bà N đi ra sân giếng vị trí trước cửa nhà tắm thì nhìn thấy P, bà N hốt hoảng hô “Ồ nài”. Bị phát hiện P liền đứng dậy lao về phía bà N, ở tư thế đối diện P dùng tay phải bịt miệng bà N, còn tay trái rút dao từ trong cặp quần đang mặc ra định đâm bà N thì bà N giật được tay phải của P ra. P tiếp tục đẩy bà N về phía cửa nhà tắm, khi bà N đi trước mặt hướng về phía cửa nhà tắm, P đi sau cách bà N khoảng 0,5 mét, P dùng tay trái cầm dao đâm một nhát trúng vào vai phải phía sau lưng của bà N và đẩy làm bà N ngã sấp vào phía trong nhà tắm, bà N kêu “Ồi giờ ơi” và xoay người lại để chống cự với P. Khi bà N đang nằm ngửa trên nền nhà tắm, đầu hướng vào phía trong, chân hướng ra cửa thì P đứng ở phía bên tay trái ngang hông bà N, P cúi khom người dùng tay trái cầm dao đâm liên tiếp khoảng 03-04 nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng má phải, cổ phải, cằm và cánh tay phải bà N. Bị P đâm, bà N dùng hai tay đẩy P ra đồng thời kêu cứu và liên tục hô to “Ồi giờ ơi”, lúc này do sợ bị phát hiện nên P không đâm bà N nữa mà cầm dao bỏ chạy ra vườn nhà bà N rồi trèo qua tường vành lao về nhà mình. Về đến nhà P tháo 02 đôi găng tay và chiếc khăn mặt ra rồi vứt dao, khăn mặt, găng tay vào bụi chuối trước cửa nhà, sau đó đi vào nhà tắm thay quần áo, P để quần áo đã thay trong nhà tắm rồi đến Công an xã Đ, huyện L đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân. Cùng ngày, Công an xã Đ đã bàn giao Hà Văn P cùng toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Mặc dù P dùng khăn bịt nửa mặt nhưng bà N vẫn nhận ra P. Sau khi P bỏ chạy, bà N đi lên nhà lấy điện thoại để gọi người đưa đi cấp cứu, lúc này có ông Đào Xuân C, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1964 đều ở cùng thôn

với bà N nghe thấy tiếng kêu cứu nên chạy sang. Khi đến nơi ông C và bà Bùi Thị N thấy bà N đang đứng ở sân cầm khăn che mặt, đồng thời thấy máu chảy ra ở phần mặt bà N. Bà N có nói với ông C, bà Bùi Thị N là “Cứu chị với, thằng P giết chị”. Sau đó ông C, bà Bùi Thị N đưa bà N sang nhà ông Phạm Tiến H, sinh năm 1965 (người cùng thôn) là Trạm trưởng trạm y tế xã Đ để sơ cứu rồi cùng ông H đưa bà N đến Bệnh viện đa khoa huyện L cấp cứu. Đến ngày 22/5/2018 thì được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị, ngày 28/5/2018 bà N ra viện.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã thu giữ 06 vết màu đỏ (nghi máu) tại khu vực đường đi vào sân, khu vực trước cửa nhà, trên hiên nhà, trước cửa nhà tắm, trên sân giếng và trên nền nhà tắm của gia đình bà N. Cơ quan điều tra đã niêm phong số mẫu vật thu được nêu trên và tiến hành lấy mẫu máu của bà N để phục vụ giám định.

Hồi 22 giờ cùng ngày 16/5/2018, anh Phạm Thọ Đ, sinh năm 1973 trú tại thôn D, xã Đ, huyện L (là anh rể của P) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 quần lửng màu vàng; 01 áo cộc tay có cổ, cúc áo màu vàng nhãn hiệu HAOJIAGUO anh Đ tìm thấy ở góc nhà tắm tầng 01 của gia đình P; 01 con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn), có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao dẹt có một đầu nhọn, phần mũi dao bị cong, chuôi dao kích thước (10,5x2,5)cm, phần lưỡi dao bản rộng nhất có kích thước (19x05)cm; 02 đôi găng tay bằng cao su, màu trắng xanh được lồng vào nhau theo chiều thuận, trên mặt màu trắng có chữ YOUYUANLAI; 01 khăn mặt màu vàng, hai đầu khăn mặt được buộc vào nhau kích thước (80x32)cm anh Đ tìm thấy ở bụi trước trước cửa nhà P. Đây là những đồ vật, phương tiện mà P sử dụng khi gây thương tích cho bà Phạm Thị N. Cơ quan điều tra đã niêm phong khăn mặt, con dao và găng tay cao su để phục vụ giám định.

Ngày 17/5/2018, anh Phạm Tiến H, sinh năm 1965 trú tại thôn D, xã Đ, huyện L đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam 01 chiếc áo phông không cổ màu xanh nước biển có hoa văn màu trắng ở phía trước ngực, là áo của bà N mặc khi bị P gây thương tích ngày 16/5/2018, trên áo có dịch màu đỏ nghi là máu và 03 vết rách, vết 01 có chiều dài 2,5cm, vết 02 có chiều dài 02cm, vết 03 có chiều dài 03cm vị trí đều ở phía sau lưng, gần sát ống tay phải.

Ngày 18/5/2018, bà N đã làm đơn trình báo và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam điều tra làm rõ để xử lý đối với Hà Văn P theo quy định của pháp luật.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 2439/CN ngày 18/5/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện L xác định thương tích của bà Phạm Thị N như sau:

Tình trạng lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh tiếp xúc mệt, da niêm mạc nhợt nhạt; Vùng má phải có vết thương sắc gọn dài 06cm, sâu 03cm; Vùng cổ bên phải có vết thương sắc gọn dài 03cm, sâu 03cm; Vùng vai phải phía sau lưng có vết thương sắc gọn dài 06cm, sâu 03cm; Vùng cánh tay phải có vết thương sắc gọn dài 02cm; Vùng cẳng có vết thương sắc gọn dài 03cm.

Ngày 22/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của bà N. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 8256/18/TgT ngày 24/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh- Sở y tế tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích vết thương vùng má phải: 03%; Thương tích vết thương vùng cổ phải: 01%; Thương tích vết thương vùng cẳng: 01%; Thương tích vết thương vùng vai phải: 02%; Thương tích vết thương vùng cánh tay phải: 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%. Các thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích. Vết thương vùng má phải chưa đánh giá ảnh hưởng thẩm mỹ vì vết thương chưa liền sẹo.

Ngày 03/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã trưng cầu giám định bổ sung về thương tích của bà N tại Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang và trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đối với mẫu máu thu giữ tại hiện trường, trên con dao đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 8338/18/TgT ngày 05/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh- Sở y tế tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích vết sẹo vùng má phải không ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Tỷ lệ phần trăm thương tích hiện tại không thay đổi so với kết quả giám định tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 8256/18/TgT ngày 24/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang.

Tại kết luận giám định số 907/KL-PC54 ngày 17/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Mẫu máu nạn nhân Phạm Thị N được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu A; Trên con dao được niêm phong gửi giám định: Có bám dính máu người, không xác định được nhóm máu do lượng dấu vết ít. Không phát hiện thấy dấu vết đường vân; Trên các mẫu còn lại thu tại hiện trường được niêm phong gửi giám định đều có máu người, nhóm máu A.

Theo đơn yêu cầu của bà N, ngày 18/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam ra quyết định trưng cầu giám định lại tại Viện pháp y Quốc gia để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà N do thương tích gây nên và

cơ chế hình thành thương tích. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 161/18/TgT ngày 06/8/2018 của Viện pháp y Quốc gia- Bộ y tế kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%. Vết thương do vật sắc tác động gây nên. Vết thương má phải theo chiều hướng từ trên xuống dưới; Vết thương dưới cổ hướng từ trên xuống dưới; Vết thương cằm theo chiều từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài; Vết thương vai phải theo chiều từ trên xuống dưới; Vết thương cánh tay phải theo chiều từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành thực nghiệm điều tra: cho Hà Văn P diễn tả lại hành vi trèo qua tường vành lao đi vào vườn nhà bà N, đi vào sân giếng và nấp dưới thành giếng khơi, khi bị bà N phát hiện P dùng tay phải bịt miệng bà N, tay trái dùng dao đâm vào lưng bà N và hành vi dùng dao đâm vào má phải, cổ, cằm, cánh tay phải của bà N, hành vi P bỏ chạy về nhà, vứt dao, khăn mặt, găng tay vào bụi chuối trước cửa nhà và vứt quần áo ở nhà tắm dưới tầng 01 của gia đình. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của Hà Văn P, phù hợp với lời khai của bà N, người làm chứng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Văn P 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/5/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà Văn P phải bồi thường cho bà Phạm Thị N tổng số tiền là 80.000.000 đồng, trừ đi số tiền bố bị cáo là ông Hà Văn Ph đã bồi thường cho bà N 20.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bà Phạm Thị N số tiền là 60.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 16/11/2018, bị hại là bà Phạm Thị N kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Hà Văn P.

Ngày 16/11/2018, bị cáo Hà Văn P kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị xem xét lại mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị hại là bà Phạm Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo P với lý do án sơ thẩm xử phạt bị cáo là nhẹ, bị cáo khai chưa đúng sự thật nên không thành khẩn khai báo, bị cáo đâm nhiều nhất ở người rồi sau đó đẩy vào phòng tắm đâm liên tục đến mức quần cả dao. Bà N không đồng ý kháng cáo

giảm mức bồi thường thiệt hại của bị cáo, đề nghị tăng khoản bồi thường tổn thất tinh thần lên 30 tháng lương cơ sở.

Bị cáo Hà Văn P giữ nguyên kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị xem xét lại mức bồi thường thiệt hại, bị cáo chỉ chấp nhận mức bồi thường cho bà N khoảng 40.000.000 đồng. Lý do kháng cáo vì khi ở phòng giam suy nghĩ lại thấy mức bồi thường cao, không phù hợp, hoàn cảnh khó khăn do cùng ở với bố mẹ già, con nhỏ, nếu bồi thường nhiều thì không có khả năng bồi thường.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo, bị hại nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn P và kháng cáo của bị hại Phạm Thị N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Văn P và bị hại Phạm Thị N đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận để xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

Khoảng 20 giờ ngày 16/5/2018, Hà Văn P, sinh năm 1983 trú tại thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang chuẩn bị 01 khăn bịt mắt, 02 đôi găng tay và 01 con dao (loại dao chọc tiết lợn) rồi đi từ nhà của mình sang nhà bà Phạm Thị N, sinh năm 1957 ở cùng thôn để trộm cắp gà. Khi P đi đến sân giếng nhà bà N thì bị bà N phát hiện, P đã sử dụng con dao mang theo đâm 01 nhát vào vai phải của bà N và đẩy làm bà N ngã vào nền nhà tắm. Bà N hô hoán thì bị P dùng dao đâm tiếp nhiều nhát trúng vào má phải, cổ, cằm và cánh tay phải của bà N. Do bà N chống cự quyết liệt và chi hô, P sợ bị phát hiện nên đã bỏ chạy về nhà. P giấu khăn bịt mắt, găng tay và con dao vừa dùng gây thương tích cho bà N vào bụi chuối trước cửa nhà, thay quần áo rồi đến Công an xã Đ, huyện L đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích của Viện pháp y Quốc gia- Bộ y tế thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà N do thương tích gây nên là 17%.

Như vậy hành vi của bị cáo Hà Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Hà Văn P

phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với kháng cáo của bị hại Phạm Thị N: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thấy không có căn cứ kết án bị cáo về tội Giết người. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, án sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị N đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo đề nghị giảm mức bồi thường của bị cáo: Tại Biên bản phiên tòa sơ thẩm lưu giữ trong hồ sơ vụ án thì không thể hiện rõ ràng sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về mức bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cần xem xét lại mức bồi thường thiệt hại cho đúng quy định của pháp luật. Căn cứ các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ tài liệu liên quan đến bồi thường thiệt hại của bị hại, các khoản thiệt hại thực tế cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại gồm:

Tiền chi phí cứu chữa điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện L từ 16/5/2018 đến 28/5/2018 là 3.195.270 đồng (làm tròn số để đảm bảo tính khả thi khi thi hành án dân sự là 3.195.200 đồng); tiền chi phí đi chữa liên sẹo sau khi ra viện là 7.391.000 đồng; tiền thuê xe là 4.900.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần tính 20 tháng lương cơ sở là 27.800.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất trong thời gian bị hại nằm viện 13 ngày là 1.300.000 đồng; tiền thu nhập bị mất của người nuôi 13 ngày là 2.600.000 đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tính 5.000.000 đồng. Tổng cộng buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 52.186.200 đồng.

Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm mức bồi thường thiệt hại. Số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường được trừ vào nghĩa vụ bồi thường của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Về án phí dân sự sơ thẩm cần tính lại cho bị cáo theo mức bồi thường mới.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Thị N và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hà Văn P 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/5/2018.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn P và sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Hà Văn P phải bồi thường cho bà Phạm Thị N tổng số tiền là 52.186.200 đồng, được trừ đi số tiền bố bị cáo là ông Hà Văn Ph đã bồi thường cho bà N 20.000.000 đồng, bị cáo Hà Văn P còn phải bồi thường tiếp cho bà Phạm Thị N số tiền là 32.186.200 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (sau khi bản án có hiệu lực pháp luật), nếu các bên không thoả thuận được lãi suất chậm trả thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị hại Phạm Thị N và bị cáo Hà Văn P không phải chịu án phí hình sự, dân sự phúc thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Văn P phải chịu 1.614.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Ngô Quang Dũng